

Lai vung, ngày 15 tháng 02 năm 2023

Số: 08/2023/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07/02/2023, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 391/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị V, sinh năm 1964 – Là đại diện hộ kinh doanh Chính V. Địa chỉ: Số nhà 178, Khóm 3, thị trấn L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà V: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1975. Địa chỉ: Số nhà 85 lô D, kênh Mười Th, Khóm 1, thị trấn L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1972.

2. Chị Phan Kim H, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số nhà 407B/4, ấp L, xã Long H, huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị V yêu cầu anh Nguyễn Văn M và chị Phan Kim H có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua thức ăn thủy sản và thuốc thủy sản còn nợ là 950.120.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính từ ngày 14/8/2022 đến ngày 24/11/2022 (tính tròn 03 tháng), với lãi suất 0,83%/tháng là 23.657.000 đồng. Tổng cộng là 973.777.000 đồng (Chín trăm

bảy mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn M và chị Phan Kim H có nghĩa vụ cùng liên đới trả tiền nợ mua thức ăn thủy sản và thuốc thủy sản cho bà Lê Thị V là 950.120.000 đồng và tiền lãi 23.657.000 đồng, tổng cộng là 973.777.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Bà Lê Thị V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.606.600 đồng (*Hai mươi triệu, sáu trăm linh sáu nghìn, sáu trăm đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015569 ngày 12/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Nguyễn Văn M và chị Phan Kim H cùng liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.606.600 đồng (*Hai mươi triệu, sáu trăm linh sáu nghìn, sáu trăm đồng*) (Chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng